

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và quyết toán hoàn thành sửa chữa công trình xây dựng tại các đơn vị hành chính, sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công; Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn Nhà nước;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh.

1. Quyết định này quy định thẩm quyền phê duyệt Báo cáo Kinh tế Kỹ thuật đầu tư xây dựng, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu và quyết toán hoàn thành sửa chữa công trình xây dựng (sau đây gọi tắt là sửa chữa công trình) tại các đơn vị hành chính, sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế bao gồm các Bệnh viện thuộc các Trường Đại học Y, Dược thuộc Bộ Y tế (sau đây gọi là đơn vị) thực hiện từ các nguồn kinh phí sau:

a) Nguồn chi thường xuyên của ngân sách nhà nước được cân đối tương ứng với từng lĩnh vực sử dụng tài sản công, trong dự toán chi ngân sách nhà nước được giao hàng năm của đơn vị theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành;

b) Nguồn trích từ phí được để lại để chi thường xuyên theo quy định của pháp luật;

c) Nguồn từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị;

d) Nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Quyết định này không áp dụng đối với:

a) Kinh phí xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 6 của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/06/2019 và các văn bản hướng dẫn;

b) Đối với các lĩnh vực đã có quy định pháp luật chuyên ngành về quản lý kinh phí sửa chữa, bảo trì cơ sở vật chất thì thực hiện theo quy định chuyên ngành đối với từng lĩnh vực.

Điều 2. Thẩm quyền phê duyệt Báo cáo Kinh tế Kỹ thuật đầu tư xây dựng, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu và quyết toán hoàn thành sửa chữa công trình.

Căn cứ vào nhu cầu sửa chữa công trình và khả năng bố trí nguồn vốn hàng năm của đơn vị để tổ chức lập, trình phê duyệt sửa chữa công trình theo cơ cấu nguồn kinh phí, thẩm quyền phê duyệt như sau:

1. Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Báo cáo Kinh tế Kỹ thuật đầu tư xây dựng, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu và quyết toán hoàn thành đối với:

Sửa chữa công trình có tổng mức đầu tư từ 500 triệu đồng trở lên sử dụng nguồn kinh phí quy định tại Khoản 1, Điều 1 Quyết định này.

Trường hợp sửa chữa công trình có tổng mức đầu tư từ 500 triệu đồng trở lên sử dụng nhiều nguồn kinh phí quy định tại Khoản 1, Điều 1 Quyết định này sẽ do Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt theo quy định. Văn bản đề nghị phê duyệt của đơn vị phải báo cáo rõ cơ cấu từng nguồn kinh phí để Bộ Y tế xem xét, quyết định khi phê duyệt.

2. Người đứng đầu đơn vị phê duyệt Báo cáo Kinh tế Kỹ thuật đầu tư xây dựng, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu và quyết toán hoàn thành đối với:

Sửa chữa công trình có tổng mức đầu tư dưới 500 triệu đồng sử dụng nguồn kinh phí quy định tại điểm Khoản 1, Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

1. Vụ Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm:

a) Tham mưu, đề xuất cho Lãnh đạo Bộ phê duyệt Báo cáo Kinh tế Kỹ thuật đầu tư xây dựng, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu và quyết toán hoàn thành sửa chữa công trình thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Y tế tại Quyết định này.

b) Chủ trì, phối hợp với Thanh tra Bộ, các Vụ, Cục, Tổng Cục và đơn vị có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Quyết định này.

2. Người đứng đầu đơn vị hành chính, sự nghiệp có trách nhiệm:

a) Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư xây dựng và thực hiện theo thẩm quyền quy định tại Quyết định này.

b) Phổ biến, quán triệt và thực hiện nghiêm túc quyết định này tại đơn vị, nghiêm cấm các hành vi cố tình chia nhỏ giá trị để triển khai thực hiện sửa chữa công trình không đúng quy định, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Bộ trưởng Bộ Y tế về các quyết định theo thẩm quyền được giao tại Quyết định này.

c) Báo cáo tình hình thực hiện các công trình sửa chữa theo định kỳ theo quy định của pháp luật ngân sách hoặc khi có yêu cầu của Bộ Y tế.

d) Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì báo cáo, đề xuất Bộ Y tế để xem xét giải quyết.

Điều 4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành. Các quy định trước đây trái với các quy định tại quyết định này đều bãi bỏ. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh bằng văn bản về Bộ Y tế để xem xét điều chỉnh cho phù hợp.

Điều 6. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng các Cục, Tổng cục trưởng Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và Thủ trưởng các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ Y tế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ trưởng (để báo cáo)
- Các Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Các Bộ: TC, KH&ĐT, XD, TP;
- Công TTĐT BHYT (để đăng tải);
- Lưu: VT, KH-TC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Trường Sơn